

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

**NGHỊ QUYẾT số 751/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/3/2005
của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Ngày truyền thống của Văn phòng Quốc hội.**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội đã được Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Để phát huy vai trò, truyền thống của Văn phòng Quốc hội và động viên cán bộ, công chức, viên chức công tác tại Văn phòng Quốc hội;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hàng năm lấy ngày 02 tháng 3 là “Ngày truyền thống của Văn phòng Quốc hội”.

Điều 2. Việc tổ chức Ngày truyền thống của Văn phòng Quốc hội hàng năm phải thiết thực, tiết kiệm, có hiệu quả, tránh hình thức, bảo đảm các yêu cầu sau đây:

- Giáo dục truyền thống của Văn phòng Quốc hội, động viên phong trào thi đua lao

động, nâng cao kỹ luật, đạo đức cách mạng của cán bộ, công chức, viên chức trong Văn phòng;

2. Biểu dương khen thưởng bằng các hình thức thích hợp đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng Văn phòng Quốc hội, gương mẫu trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và các cơ quan, tổ chức hữu quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Chủ tịch

Nguyễn Văn An

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH số 49/2005/QĐ-TTg
ngày 10/3/2005 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phê duyệt
“Kế hoạch tổng thể phòng,
chống ma túy đến năm 2010”.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

09638364

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010” với các nội dung chính sau đây:

1. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức của mọi người trong toàn xã hội về ma túy, tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy; ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy để đến năm 2015 cơ bản thanh toán được tệ nạn ma túy trong cả nước, góp phần phát triển xã hội lành mạnh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh phòng, chống ma túy trong khu vực và trên thế giới.

2. Nhiệm vụ

a) Nâng cao nhận thức của mọi người về tác hại của ma túy, phát huy tính chủ động của mỗi người, tự nguyện cùng với cộng đồng tham gia phòng, chống tệ nạn ma túy.

b) Phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vận chuyển ma túy bất hợp pháp.

c) Ngăn chặn, phát hiện kịp thời và hủy bỏ triệt để cây thuốc phiện và cây có chứa

các chất gây nghiện khác, không để lưu hành bất hợp pháp các loại thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần; kiểm soát chặt chẽ tiền chất, phòng ngừa và ngăn chặn sản xuất trái phép ma túy từ tiền chất.

d) Kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện mới, giảm tỷ lệ tái nghiện, phấn đấu đến năm 2010 giảm từ 20 - 30% số người nghiện ma túy so với năm 2001; 70% số xã, phường; thị trấn không có người nghiện và tội phạm ma túy; 90% các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị hành chính, sự nghiệp, trường học, các đơn vị lực lượng vũ trang không có người nghiện ma túy.

đ) Đa dạng hóa các hình thức cai nghiện ma túy. Phấn đấu đến năm 2010 có trên 80% số người nghiện ma túy được cai nghiện tại các Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục - Lao động xã hội.

e) Ngăn chặn hiện tượng tiêm chích ma túy, góp phần giảm sự lây nhiễm HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác. Hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật của người nghiện ma túy.

Điều 2. Các giải pháp chính:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền về công tác phòng, chống ma túy; nhiệm vụ phòng, chống ma túy phải là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành và từng địa phương. Huy động toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy. Quy

định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác trong công tác phòng, chống ma túy.

2. Triển khai đồng bộ các loại hình thông tin, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng nhiệm vụ phòng, chống ma túy với nội dung và hình thức phù hợp cho các loại đối tượng. Tập trung tuyên truyền ở những tuyến, địa bàn trọng điểm, trong thanh, thiếu niên, đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào vùng sâu, vùng xa và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, tạo ra phong trào sâu, rộng trong toàn dân lên án, phát hiện, tố giác và tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy.

Tăng cường công tác truyền thông trực tiếp; nghiên cứu, biên soạn phát hành các tài liệu về tác hại của ma túy, biện pháp và kinh nghiệm phòng, chống ma túy; các biện pháp phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác qua đường tiêm chích ma túy.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy. Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng gia đình, địa bàn không có người nghiện và tội phạm ma túy”. Phòng, chống ma túy phải là một tiêu chí thi đua trong các cơ quan, tổ chức, trường học, doanh nghiệp, v.v...

3. Củng cố về số lượng và chất lượng các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy. Chú trọng công tác nắm tình hình, điều tra ngăn chặn có hiệu quả hoạt động vận chuyển ma túy qua biên giới. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và Hải quan trong đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy tại địa bàn biên giới, cửa khẩu, trên biển, đặc biệt là các địa bàn và tuyến trọng điểm.

Phối hợp chặt chẽ với các nước có chung biên giới, các nước ASEAN và các nước thuộc tiểu vùng sông Mê Kông trong nhiệm vụ phòng, chống ma túy.

4. Tăng cường luật pháp về phòng, chống tội phạm ma túy và sản xuất, trá hình, vận chuyển ma túy ở trong nước. Nâng cao năng lực thi hành pháp luật phòng, chống ma túy cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy, đảm bảo đủ sức điều tra, phát hiện, ngăn chặn, triệt phá và bắt giữ tội phạm ma túy.

Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an các cấp, nhất là cấp xã, phường, thị trấn với các cơ quan, tổ chức cùng cấp, gia đình và toàn xã hội nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật của người nghiện ma túy, quản lý người nghiện trên địa bàn, cơ sở.

Bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định cụ thể để kiểm soát

chặt chẽ các khâu sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, phân phối, bảo quản và sử dụng tiền chất. Chú trọng công tác lập kế hoạch, chế độ cấp phép hoạt động kinh doanh tiền chất, chế độ báo cáo, thanh tra, kiểm tra, giám sát và phối hợp trao đổi thông tin.

Đấu tranh, phát hiện, ngăn chặn và triệt phá kịp thời việc sản xuất, vận chuyển, mua bán trái phép tiền chất để sản xuất các chất ma túy. Đồng thời phối hợp với các lực lượng phòng, chống ma túy của các nước láng giềng trong việc xóa bỏ các cơ sở sản xuất ma túy ở khu vực biên giới.

Quản lý và kiểm soát chặt chẽ chống thất thoát các loại thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần được phép lưu hành, sử dụng trong lĩnh vực y tế và công nghiệp.

Hàng năm, tổ chức các đợt cao điểm truy quét tội phạm, không để tồn tại các tụ điểm mua bán và sử dụng ma túy trái phép.

Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ phòng, chống ma túy tại các trường của Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và Hải quan.

Tăng cường năng lực cho các cơ sở giám định ma túy, đặc biệt là các cơ sở thuộc Bộ Công an để có đủ khả năng giám định ma túy, quản lý, chỉ đạo và hướng dẫn công tác giám định ma túy và tiền chất theo quy định của pháp luật.

Ưu tiên đầu tư phương tiện, trang thiết bị, chó nghiệp vụ cho công tác phòng, chống tội phạm về ma túy.

Xây dựng hệ thống dữ liệu thống kê về phòng, chống ma túy. Thiết lập hệ thống thông tin và quy chế trao đổi thông tin trong từng lực lượng và giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy trong cả nước.

Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành Công an, Tòa án, Kiểm sát trong công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án về ma túy, đảm bảo kịp thời và nghiêm minh.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức quốc tế, khu vực và cơ quan chức năng phòng, chống tội phạm ma túy của các nước trong việc trao đổi thông tin, truy nã, bắt giữ tội phạm ma túy, tương trợ tư pháp, thực hiện các chuyên án đấu tranh chống ma túy trên phạm vi quốc tế.

5. Giảm tốc độ gia tăng người nghiện mới và nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy.

Các cơ quan, các tổ chức thường xuyên rà soát, cập nhật số người nghiện ma túy để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời việc phát sinh người nghiện mới.

Tiến hành đồng bộ các biện pháp giảm cung, giảm cầu ma túy. Nâng cấp, cải tạo và mở rộng các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội để đảm bảo cai nghiện cho đại bộ phận số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, đồng thời tăng

cường cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, chống tái nghiện ma túy.

Xử lý kiên quyết theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng nghiện ma túy lâu năm, tái nghiện nhiều lần.

Đẩy mạnh xã hội hóa nhiệm vụ cai nghiện ma túy. Chú trọng hình thức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và tư nhân tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy.

Đẩy mạnh nghiên cứu các vấn đề về ma túy, các phương pháp và thuốc cai nghiện ma túy, phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ y tế làm việc trong lĩnh vực cai nghiện và điều trị, phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy.

Lồng ghép chương trình cai nghiện, quản lý vào tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

6. Xóa bỏ và thay thế các loại cây có chứa chất ma túy

- Chính quyền các cấp phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội ở địa phương để phát hiện và xóa bỏ hiện tượng trồng cây có chứa chất ma túy. Kết hợp vận động, tuyên truyền giáo dục với xử lý hành chính, hình sự đối với các đối tượng trồng cây có chứa các chất ma túy.

- Tiếp tục bổ sung, sửa đổi cơ chế, chính sách ưu tiên, đồng thời lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển cơ sở hạ tầng, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, phúc lợi xã hội, tạo nguồn thu nhập ổn định, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ở các vùng thực hiện xóa bỏ và thay thế việc trồng cây có chứa chất ma túy.

Lồng ghép chương trình xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

7. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy

Bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phòng, chống ma túy, Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác phòng, chống ma túy. Xây dựng hành lang pháp lý đầy đủ và đồng bộ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác phòng, chống ma túy và thi hành pháp luật về phòng, chống ma túy.

Ban hành bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát tiền chất, điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy, quản lý các đối tượng sau cai nghiện ma túy.

Tham gia, ký kết và tổ chức thực hiện các Điều ước quốc tế về công tác phòng,

chống ma túy. Sửa đổi, bổ sung một số quy định trong hệ thống văn bản pháp luật cho phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

8. Kiện toàn tổ chức bộ máy phòng, chống ma túy

Bổ sung, sửa đổi Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cho phù hợp với tình hình mới. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm ở các Bộ, ngành, các cơ quan, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở xã, phường, thị trấn.

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy của các cấp để thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống ma túy.

Củng cố và tăng cường năng lực các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển.

9. Tăng cường hợp tác quốc tế

Tăng cường và mở rộng các hoạt động hợp tác với cơ quan phòng, chống ma túy và tội phạm của Liên hợp quốc, của các tổ chức quốc tế và các nước trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt là các nước láng giềng để học tập, chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi thông tin và phối hợp điều tra bắt giữ tội phạm ma túy, ngăn chặn có hiệu quả ma túy xâm nhập vào nước ta và các hoạt động phòng, chống ma túy quốc tế.

Tranh thủ sự ủng hộ quốc tế về kinh nghiệm, kỹ thuật, trang thiết bị và tài chính cho các hoạt động phòng, chống ma túy ở Việt Nam thông qua các dự án hỗ trợ kỹ thuật thuộc các lĩnh vực ưu tiên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan tổng hợp, đánh giá kết quả và rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chương trình hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 2001 - 2005, để tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chỉ đạo, cụ thể hóa và triển khai thực hiện trên địa bàn Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010; chủ động đầu tư nhân lực, ngân sách, cơ sở vật chất cho các hoạt động phòng, chống ma túy, tổ chức cai nghiện ma túy, quản lý, dạy nghề, tạo việc làm, chống tái nghiện và tái hòa nhập vững chắc với cộng đồng cho những người sau cai nghiện ma túy.

3. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát

việc thực hiện kế hoạch của các Bộ, ngành và các tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

tỉnh xây dựng, hướng dẫn việc thực hiện quy chế quản lý hoạt động của các cơ sở, các tổ chức cai nghiện ma túy;

b) Theo ngành dọc chỉ đạo các cơ quan phòng, chống ma túy các cấp tăng cường phát hiện, điều tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm đối tượng sản xuất, buôn bán ma túy trái phép; xóa bỏ triệt để các tụ điểm sử dụng ma túy trái phép trên toàn quốc. Kiểm soát chặt chẽ tiền chất có thể dùng để sản xuất ma túy bất hợp pháp.

c) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới xây dựng Đề án cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới và hải đảo.

5. Bộ Y tế:

a) Chủ trì nghiên cứu phòng, chống tệ nạn nghiện ma túy, nghiên cứu quản lý, triển khai ứng dụng các loại thuốc cai nghiện ma túy và hướng dẫn thực hiện các biện pháp y tế để cai nghiện ma túy; phối hợp với các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an và các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo và tăng cường đầu tư cán bộ và trang thiết bị y tế cho công tác cai nghiện.

b) Quản lý và kiểm soát việc sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất dùng trong sản xuất dược phẩm và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an và các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo và tổ chức thực hiện các biện pháp giảm tác hại của ma túy đến sức khỏe cộng đồng, lồng ghép các biện pháp giảm lây nhiễm HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác qua đường tiêm chích ma túy.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Y tế, Công an và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách về tổ chức cai nghiện ma túy và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai nghiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan và Ủy ban nhân dân cấp

6. Bộ Quốc phòng:

a) Chỉ đạo Bộ Tư lệnh bộ đội biên phòng,

Cục Cảnh sát biển chủ trì, phối hợp với các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy khác tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại khu vực biên giới và trên biển.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân các cấp phát hiện và xóa bỏ kịp thời việc trồng các loại cây có chứa chất ma túy.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan nghiên cứu hình thức cai nghiện ma túy phù hợp ở khu vực biên giới, hải đảo, phối hợp với các Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới xây dựng Đề án cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới và hải đảo.

7. Bộ Văn hóa - Thông tin:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chỉ đạo cơ quan thông tin các cấp đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tác hại của ma túy, các biện pháp phòng, chống ma túy trên toàn quốc; đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao về ma túy.

b) Lồng ghép Chương trình thông tin tuyên truyền giáo dục phòng, chống ma túy với Chương trình xây dựng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và các chương trình hoạt động văn hóa - thông tin khác.

8. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức triển khai chương trình giáo dục kiến thức và kỹ năng phòng, chống ma túy trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và chương trình giảng dạy của các trường học.

b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các biện pháp xây dựng nhà trường không có ma túy.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả Dự án "Phòng, chống ma túy trong trường học giai đoạn 2004 - 2010".

9. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và Ủy ban Dân tộc chỉ đạo xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy.

b) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ nhân dân chuyển dịch cơ cấu sản xuất thay thế cây có chứa ma túy.

10. Bộ Tài chính:

a) Chỉ đạo Tổng cục Hải quan củng cố và kiện toàn tổ chức chuyên trách phòng, chống ma túy, bảo đảm tính chuyên sâu, đủ năng lực phát hiện và kiểm soát ma túy qua các cửa khẩu và các khu vực kiểm soát của Hải quan theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và

Đầu tư bố trí kinh phí cho các hoạt động phòng, chống ma túy trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của các Bộ, ngành và các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí phòng, chống ma túy theo quy định của pháp luật.

11. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- a) Tổng hợp các kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, các dự án phòng, chống ma túy do các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan xây dựng trình Chính phủ đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;
- b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn vốn trong và ngoài nước;
- c) Phân bổ các nguồn lực trong và ngoài nước cho nhiệm vụ phòng, chống ma túy;
- d) Đánh giá hiệu quả hoạt động của Chương trình phòng, chống ma túy, đồng thời thống nhất với các cơ quan liên quan để xuất trình Thủ tướng Chính phủ những vấn đề bất cập trong khi thực hiện kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010.

12. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, hướng dẫn công tác giám định tư pháp về phòng, chống ma túy.

13. Bộ Công nghiệp ban hành danh mục và Quy chế quản lý các loại tiền chất dễ bị lợi dụng để sản xuất ma túy.

14. Văn phòng Chính phủ giúp Thủ tướng Chính phủ điều hòa, phối hợp hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện kế hoạch phòng, chống ma túy và các hoạt động lồng ghép với các Chương trình phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống mại dâm.

15. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy; triển khai thực hiện các cam kết quốc tế về phòng, chống ma túy mà nước ta tham gia.

16. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng, tổ chức bộ máy và biên chế của các lực lượng phòng, chống ma túy bảo đảm tính khoa học, hiệu quả theo hướng thống nhất, chuyên sâu, phù hợp với tình hình thực tiễn trên từng địa bàn và chức năng nhiệm vụ của từng lực lượng.

17. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gắn Chương trình xóa bỏ hoặc thay thế cây có chứa chất ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở những vùng còn trồng hoặc tái trồng cây có chứa chất ma túy; phối hợp với các Bộ, ngành,

địa phương chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy ở vùng núi và vùng dân tộc ít người.

18. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao phối hợp với các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan trong việc chỉ đạo đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án về ma túy.

19. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục, phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy tại cộng đồng dân cư, trong công nhân, viên chức, trong học sinh, sinh viên; gắn giáo dục phòng, chống ma túy với phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm và phòng chống các tệ nạn xã hội khác. Giám sát việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn; chủ động phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn.

20. Các Bộ, ngành, các cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ hàng quý sơ kết, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện; đồng gửi Bộ Công an để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí để thực hiện Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010 được huy động từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, đóng góp của cộng đồng và tài trợ quốc tế.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí cho các hoạt động phòng, chống ma túy trong kinh phí hàng năm của các Bộ, ngành cơ quan Trung ương và các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; căn cứ vào tình hình thực tiễn, các Bộ, ngành và địa phương chủ động bố trí ngân sách cho công tác phòng, chống ma túy.

Kinh phí phòng, chống ma túy phải được tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả. Bộ Công an phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí phòng, chống ma túy theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm

Phụ lục

**CÁC LĨNH VỰC HỖ TRỢ KỸ THUẬT ƯU TIÊN
VỀ PHÒNG, CHỐNG MA TÚY GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**

Số thứ tự	Lĩnh vực hỗ trợ ưu tiên	Ghi chú
1	Hành pháp	
1.1	Tăng cường năng lực kiểm soát ma túy trên biên giới đất liền	
1.2	Tăng cường năng lực cho các lực lượng kiểm soát ma túy tại các cảng hàng không, cảng biển	
1.3	Tăng cường năng lực quản lý và kiểm soát tiền chất	
1.4	Tăng cường năng lực các Trung tâm giám định ma túy	
1.5	Nâng cao năng lực các cơ quan đào tạo, huấn luyện cán bộ phòng, chống ma túy	
2	Cai nghiện	
2.1	Nâng cao năng lực các cơ sở cai nghiện ma túy	
2.2	Tăng cường hiệu quả cai nghiện ma túy dựa trên phương pháp cộng đồng trị liệu	
2.3	Mô hình chương trình tư vấn về phòng ngừa và điều trị cho người nghiện ma túy tại cộng đồng và gia đình	
2.4	Phòng, chống tái nghiện cho đối tượng sau cai ở cộng đồng	
2.5	Mô hình cai nghiện và giải quyết vấn đề xã hội sau cai nghiện	
3	Giảm cầu	
3.1	Phòng ngừa HIV/AIDS trong người nghiện ma túy thông qua việc lồng ghép với các can thiệp giảm cầu (Giai đoạn II)	
3.2	Giáo dục phòng, chống lạm dụng ma túy trong học sinh, sinh viên (Giai đoạn II)	
3.3	Phòng ngừa lạm dụng ma túy nơi công sở (Giai đoạn II)	
4	Giảm cung	
4.1	Chương trình phát triển kinh tế - xã hội nhằm thay thế cây thuốc phiện ở huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.	
4.2	Chương trình phát triển kinh tế - xã hội nhằm thay thế cây thuốc phiện ở huyện Tủa Chùa, tỉnh Lai Châu.	
4.3	Chương trình phát triển kinh tế - xã hội nhằm thay thế cây thuốc phiện ở huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.	
5	Pháp luật	
6	Tăng cường năng lực và xây dựng hệ thống pháp luật về rửa tiền và kiểm soát tiền chất	

69638364